

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- Tên Công ty đại chúng: NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM;
- Địa chỉ Trụ sở chính: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP Hà Nội - Điện thoại: 0243.7718989, Fax: 0243.7718899, email: msb.com.vn;
- Vốn điều lệ: 11.750.000.000.000 đồng (Mười một nghìn, Bảy trăm năm mươi tỷ đồng);
- Mã chứng khoán (nếu có): Không có.

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Ông Trần Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	04	100%	
2	Ông Nguyễn Hoàng An	Phó Chủ tịch HĐQT	04	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thiên Hương	Phó Chủ tịch HĐQT	04	100%	
4	Ông Huỳnh Bửu Quang	Thành viên HĐQT - TGD	04	100%	
5	Ông Trần Xuân Quảng	Thành viên HĐQT	04	100%	
6	Bà Lê Thị Liên	Thành viên HĐQT độc lập	04	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc (TGD):

Hoạt động điều hành của TGD được HĐQT giám sát thông qua cơ chế phân công nhiệm vụ chi tiết và đánh giá hiệu quả định kỳ thông qua việc tham gia các cuộc họp điều hành hàng tháng cùng Ban Điều hành; sử dụng hệ thống kiểm toán nội bộ để thực hiện đánh giá chất lượng hoạt động cũng như bảo đảm sự tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của các đơn vị.

3. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: theo phân công ủy quyền, các Ủy ban giúp việc cho HĐQT đã giải quyết các công việc trong 6 tháng đầu năm 2019 cụ thể như sau:

- **Ủy ban Tín dụng & Đầu tư (UBTD&ĐT):** với vai trò chính là phê duyệt các khoản tín dụng, đầu tư, góp vốn, hạn mức giao dịch cho các đối tượng khách hàng trong thẩm quyền được giao, tính đến hết 30/6/2019 UBTD&ĐT đã thụ lý giải quyết 327 hồ sơ đủ điều kiện tổ chức họp; tổ chức 54 phiên họp định kỳ; ra biên bản phê duyệt cho 261 hồ sơ; tham mưu và đề xuất, kiến nghị cho HĐQT các vấn đề có liên quan tới công tác tín dụng cho ĐVKD; chính sách, quy trình của MSB;
- **Ủy ban Xử lý rủi ro (UBXLRR):** tính đến hết 30/6/2019, UBXLRR đã thụ lý giải quyết 59 hồ sơ đủ điều kiện tổ chức họp (cả trực tiếp và qua email); tổ chức 47 phiên họp để biểu quyết phê duyệt 59 hồ sơ đủ điều kiện họp; ra Biên bản phê duyệt cho 55 hồ sơ trình. Bên cạnh đó UBXLRR cũng đã tổ chức các cuộc họp định kỳ tháng/quý về Quản trị Danh mục: đưa ra các yêu cầu đối với các đơn vị báo cáo về nguyên tắc và mẫu biểu báo cáo UBXLRR nhằm mục đích kiểm soát chi phí dự phòng, hiệu quả thu hồi nợ và nâng cao chất lượng báo cáo tại cuộc họp. Đối với công tác báo cáo quản trị danh mục nợ rủi ro (danh mục nợ rủi ro, dự phòng, thu hồi nợ): định kỳ hàng tháng đều có báo cáo tới các thành viên UBXLRR; tổ chức họp theo tháng/quý nhằm đưa ra các chỉ đạo hành động đối với các Bộ phận quản lý rủi ro tín dụng của các NHCD, các đơn vị quản lý nợ, xử lý nợ trong công tác quản lý danh mục nợ và kiểm soát dự phòng; xem xét và phê duyệt các biện pháp XLRRTD đối với KH và nhóm KH; xử lý phân loại nợ và trích lập dự phòng hàng tháng;
- **Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR):** với nhiệm vụ tham mưu, đề xuất HĐQT và khuyến nghị Tổng Giám đốc, 6 tháng đầu năm 2019 UBQLRR đã tổ chức họp đều đặn nhằm xem xét, đánh giá kịp thời các kiến nghị, đề xuất về quản lý rủi ro từ Tổng Giám đốc; phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa trong ngắn và dài hạn; đánh giá tính hợp lý, hiệu quả của cơ sở hạ tầng công nghệ hỗ trợ quản lý rủi ro... Cụ thể, Ủy ban đã tổ chức 7 phiên họp, các phiên họp đều đạt được kết quả nhất định, có kết luận rõ ràng, đúc rút vấn đề trọng yếu, chỉ đạo/khuyến nghị giải pháp khắc phục, khuyến nghị HĐQT/TGĐ đối với từng đề xuất của Đơn vị trình:
 - ✓ Thảo luận 6 chuyên đề: Chiến lược QLRR và Khung QLRR; Rà soát về Công cụ, Mô hình đo lường rủi ro; Quản lý Tài sản bảo đảm; Quản lý rủi ro tín dụng Ngân hàng Quản lý tín dụng (nay là Khối Quản lý tín dụng); Rà soát công tác quản lý rủi ro tín dụng đối với Ngân hàng Doanh nghiệp; Rà soát công tác quản lý rủi ro tín dụng đối với Ngân hàng bán lẻ;
 - ✓ Xử lý 7 đề xuất từ các Đơn vị đề khuyến nghị lên HĐQT ban hành/sửa đổi: Chiến lược QLRR (2019-2023) và Khung QLRR; Quy chế Quản lý rủi ro thị trường, Quy chế quản lý rủi ro thanh khoản, Quy chế Quản lý rủi ro lãi suất sổ Ngân hàng; Quy chế Phân loại nợ và Trích lập dự phòng; Quy chế Tổ chức và hoạt động của UBQLRR; Quy chế Quản lý rủi ro tín dụng; Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT; Phân cấp thẩm quyền phê duyệt cấp tín dụng và xử lý rủi ro tín dụng;
 - ✓ Xử lý 8 đề xuất từ các Đơn vị đề khuyến nghị Tổng Giám đốc ban hành/sửa đổi: Chương trình thí điểm phân quyền phán quyết hạn mức tín dụng dành cho Phân khúc Khách hàng cá nhân tại Hub Lending (NHBL); Quy trình phê duyệt, Điều kiện cấp tín dụng dành cho CBNV thuộc đối tượng thẩm định và phê duyệt cấp tín

dụng (NHBL); Thời gian cho vay các sản phẩm cho vay bất động sản dự án hiện tại của NHBL; Báo cáo rà soát và Điều chỉnh sản phẩm Mloancare (NHBL); sửa đổi sản phẩm Cho vay mua ô tô tại NHBL; Phương pháp ghi nhận thu nhập thay thế (NHBL); Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT&ĐT (Khối QLRR); Quy định cấp tín dụng NHBL;

- ✓ Các chỉ đạo/hành động được đưa ra nhằm nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro song hành với mục tiêu kinh doanh như: Cải tiến quy trình cho vay (NHBL); Xây dựng mô hình quản lý Risk-based Pricing (NHDN); Chuyển dịch mô hình quản lý rủi ro theo PD (NHDN); Xây dựng lộ trình và kế hoạch đóng gap dữ liệu rủi ro (Khối QLRR)...
- **Ủy ban Chiến lược (UBCL):** với vai trò tham mưu, khuyến nghị cho HĐQT về định hướng chiến lược, các hành động cần thực hiện để chuyển đổi chiến lược thành công, UBCL đã tiến hành 06 cuộc họp nhằm cập nhật tiến độ triển khai các sáng kiến chiến lược chuyển đổi tại Văn phòng chuyển đổi (CMO) (định kỳ 1 tháng/1 lần), đồng thời phê duyệt việc điều chỉnh mô hình tổ chức của Ban Khách hàng Doanh nghiệp nhà nước, nguyên tắc hoạt động của Hội đồng sản phẩm... Ngoài ra, các thành viên UBCL cũng thường xuyên tham gia trực tiếp cùng các buổi họp giao ban Hội đồng Điều hành hàng tháng hay các cuộc họp định kỳ của các Ủy Ban/Hội đồng khác để nắm bắt chi tiết hơn về tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh của từng Ngân hàng chuyên doanh và Khối/Ban hỗ trợ, làm cơ sở để đưa ra các nhận định, đánh giá và điều chỉnh trong việc triển khai các mục tiêu chiến lược tổng thể chung của Ngân hàng;
- **Ủy ban Nhân sự (UBNS):** đã thụ lý giải quyết hơn 80 hồ sơ và tham mưu cho HĐQT, Chủ tịch HĐQT trong các vấn đề về bộ máy tổ chức, chế độ chính sách nhân sự bảo đảm tuân thủ pháp luật; thực hiện các thủ tục nhân sự liên quan đến các cán bộ quản lý và chức danh luật định thuộc thẩm quyền của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và các nội dung công việc khác do Chủ tịch HĐQT giao.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị 6 tháng đầu năm 2019: HĐQT đã ban hành 66 Nghị quyết/Quyết định trong 06 tháng đầu năm 2019 về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể danh mục tại Phụ lục kèm theo Báo cáo.

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán: Không có;

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan năm 6 tháng đầu năm 2019:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GD CK (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
A. Hội đồng Quản trị										
1	Ông Trần Anh Tuấn		Chủ tịch HĐQT	011281752	10/01/2010	Công an Hà Nội	Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P.Quảng An, Q.Tây Hồ, Hà Nội	1.932.023	0, 16%	
Những người có liên quan										
1.1	Trần Hữu Kiêm (Bố đẻ)			042039000041			Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P.Quảng An, Q.Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	

1.2	Nguyễn Thị Hòa (Mẹ đẻ)		010647027	25/9/2000	Công an Hà Nội	Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P.Quảng An, Q.Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.3	Nguyễn Thị Nguyệt Hường (Vợ)		011914658	12/4/2005	Công an Hà Nội	Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P.Quảng An, Q.Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.4	Trần Anh Quang (Con trai)		013069112		Công an Hà Nội	Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P.Quảng An, Q.Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.5	Trần Anh Đức (Con trai)		Còn nhỏ			Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P.Quảng An, Q.Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.6	Trần Phi Hạnh (Anh trai)		011685939	01/4/2008	Công an Hà Nội	Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P.Quảng An, Q.Tây Hồ, Hà Nội	5.464.888	0,46%	
1.7	Nguyễn Thị Chung Thủy (Chị dâu)		011516914				0	0%	
2	Ông Trần Xuân Quảng	Thành viên HĐQT	011970284	18/04/2011	Công an Hà Nội	Số 40 (B11i-18) Làng Việt Kiều Châu Âu, KĐT Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
Những người có liên quan									
2.1	Trần Xuân Vĩnh (Bố)		030094998	01/11/2008	CA Hải Phòng	Số 7B/52, Lê Lai, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng	0	0%	
2.2	Nguyễn Thị Như (Mẹ)		Đã mất						
2.3	Kiều Ngọc Minh (Bố vợ)		013348915	02/11/2010	Công an Hà Nội				
2.4	Phan Thị Lan (Mẹ vợ)		013348916	02/11/2010	Công an Hà Nội		200406	0,02	
2.5	Kiều Thị Cẩm Ninh (Vợ)		013416682	5/5/2011	Công an Hà Nội	Số 40 (B11i-18) Làng Việt Kiều Châu Âu, KĐT Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
2.6	Trần Xuân Kiên Dũng (Con trai)		013580107	16/8/2012	Công an Hà Nội	Số 40 (B11i-18) Làng Việt Kiều Châu Âu, KĐT Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
2.7	Trần Kiều Trang (Con gái)					Số 40 (B11i-18) Làng Việt Kiều Châu Âu, KĐT Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
2.8	Trần Nam Thắng (Em trai)		030848949	29/3/2010	CA Hải Phòng	Số 7B/52, Lê Lai, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng	0	0%	
2.9	Đỗ Phương Thảo (em dâu)		031162242	16/05/2012	CA Hải Phòng	Số 7B/52, Lê Lai, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng	0	0%	
3	Ông Nguyễn Hoàng An	Phó CT HĐQT	031069000047	25/06/2014	Công an Hà Nội	P104-P1 KĐT Nam Thăng Long, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	32.400	0.003%	
Những người có liên quan									
3.1	Nguyễn Văn Thuấn (Bố đẻ)		030710197	22/06/2005	CA Hải Phòng	140 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
3.2	Nguyễn Kim Phụng (Mẹ đẻ)		030710207	14/04/2009	CA Hải Phòng	140 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
3.3	Phạm Thái (Bố vợ)		013024981			P104-P1 KĐT Nam Thăng Long, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
3.4	Dương Thị Hỷ (Mẹ vợ)		013024980			P104-P1 KĐT Nam Thăng Long, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
3.5	Phạm Thị Hà Thủy (Vợ)		012893231	11/07/2006	Công an Hà Nội	P104-P1 KĐT Nam Thăng Long, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	30.130	0.003%	

3.6	Nguyễn Hoàng Hiệp (Con đẻ)		013356858			P104-P1 KĐT Nam Thăng Long, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
3.7	Nguyễn Hoàng Nghĩa (Con đẻ)		03120000502			P104-P1 KĐT Nam Thăng Long, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
3.8	Nguyễn Hoàng Anh (Anh trai)		031327757	14/7/2004	CA Hải Phòng	Số 87 Linh Lang, Q.Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
3.9	Nguyễn Thị Hòa (Chị dâu)		03116800311		CA Hải Phòng	Số 87 Linh Lang, Q.Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
3.10	Nguyễn Thị Thanh Huyền (Chị gái)		030710165	18/4/2011	CA Hải Phòng	20/27 Hoàng Quý Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
3.11	Phạm Thống Nhất (Anh rể)		031130961		CA Hải Phòng	20/27 Hoàng Quý Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
3.12	Nguyễn Hoàng Giang (Em trai)		013580559		CA Hải Phòng	Số 12A-T7, Ciputra, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
3.13	Lê Thị Bích Liên (Em dâu)		030927884		CA Hải Phòng	Số 12A-T7, Ciputra, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	16.530	0,001%	
3.14	Nguyễn Thị Thu Thủy (Em gái)		031083070		CA Hải Phòng	Số 18, ngõ 87 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
3.15	Nguyễn Tiến Sang (Em rể)		030898164		CA Hải Phòng	Số 18, ngõ 87 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
4	Bà Nguyễn Thị Thiên Hương	Phó CT HDQT	001161005087	23/12/2015	Công an Hà Nội	Số 70 Yết Kiêu, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	0	0%	
Những người có liên quan									
4.1	Nguyễn Văn Tuất (Bố đẻ)		Đã mất						
4.2	Tạ Bích An (Mẹ đẻ)		010041558	11/11/2007	Công an Hà Nội	Số 70 Yết Kiêu, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	0	0%	
4.3	Trần Trọng Tĩnh (Chồng)		023772963	28/01/2015	Công an Hà Nội	Số 70 Yết Kiêu, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	0	0%	
4.4	Trần Trọng Anh Khôi (Con trai)		HC N1466313	03/06/2011	Công an Hà Nội	Hoa Kỳ	0	0%	
4.5	Trần Trọng Anh Minh (Con trai)		HC B6400108	14/06/2012	Công an Hà Nội	Số 70 Yết Kiêu, P. Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	0	0%	
4.6	Nguyễn Quốc Giao (Em trai)		011266255	8/11/2017	Công an Hà Nội	Số 4 Tôn Đản, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	
4.7	Nguyễn Thị Kim Liên (Em dâu)		034170004459	8/11/2017	Công an Hà Nội	Số 4 Tôn Đản, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	
5	Ông Huỳnh Bửu Quang	TV HDQT kiêm TGD	022670653	12/6/2013	Công an TP HCM	9/4/2 Tên Lửa, P. Bình Trị Đông, Q. Bình Tân, TP HCM	0	0%	
Những người có liên quan									
5.1	Huỳnh Bửu Sơn (Bố đẻ)		020413124	13/6/2007	Công an TP HCM	9/4/2 Tên Lửa, P. Bình Trị Đông, Q. Bình Tân, TP HCM	0	0%	
5.2	Đoàn Thị Ánh Minh (Mẹ đẻ)		020453756	12/4/2002	Công an TP HCM	9/4/2 Tên Lửa, P. Bình Trị Đông, Q. Bình Tân, TP HCM	0	0%	
5.3	Võ Anh Trúc Quân (Vợ)		023892706	23/5/2013	Công an TP HCM	320/30/22, Trần Bình Trọng, P4, Q5, TP Hồ Chí Minh	0	0%	
5.4	Athena Trang Huỳnh (Con gái)		Còn nhỏ			Hoa Kỳ	0	0%	
5.5	Huỳnh Bửu Huy (Con trai)		Còn nhỏ			320/30/22, Trần Bình Trọng, P4, Q5, TP Hồ Chí Minh	0	0%	
5.6	Huỳnh Bửu Khang (Con trai)		Còn nhỏ			320/30/22, Trần Bình Trọng, P4, Q5, TP Hồ Chí Minh	0	0%	
5.7	Huỳnh Bửu Đoan Nghi (Chị gái)		Quốc tịch Hoa Kỳ			Hoa Kỳ	0	0%	

5.8	Calvin Trần (Anh rể)			Quốc tịch Hoa Kỳ			Hoa Kỳ	0	0%	
6	Bà Lê Thị Liên	TV IIDQT độc lập	035162000073	11/02/2015	Công an Hà Nội	Tổ 10 P.Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, TP Hà Nội	280.30 0	0,02%		
Những người có liên quan										
6.1	Lê Quang Duyên (Bố đẻ)		160070234	19/08/2015	Công an Hà Nam	Phủ Lý, Hà Nam	0	0%		
6.2	Nguyễn Thị Vỹ (Mẹ đẻ)		160012741	15/02/1978	Công an Hà Nam	Phủ Lý, Hà Nam	0	0%		
6.3	Phạm Văn Ngọc (Chồng)		Đã mất				0	0%		
6.4	Phạm Lê Việt Anh (Con trai)		001086003446	24/10/2014	Công an Hà Nội	Royal City-72A Nguyễn Trãi, Q.Thanh Xuân, HN	0	0%		
6.5	Phạm Lê Việt Hưng (Con trai)		012919589	12/01/2007	Công an Hà Nội	Tổ 10 P.Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%		
6.6	Trần Thị Thanh Tân (Con dâu)		012495745	14/05/2010	Công an Hà Nội	Royal City-72A Nguyễn Trãi, Q.Thanh Xuân, HN	0	0%		
6.7	Lê Thị Vỹ (Chị gái)		035147000070	20/5/2015	Công an Hà Nội	Tập thể D1 Thái Thịnh, HN	0	0%		
6.8	Trần Xuân Thu (Anh rể)		Đã mất				0	0%		
6.9	Lê Xuân Thủy (Anh trai)		168521518	25/02/1978		Phủ Lý, Hà Nam	0	0%		
6.10	Nguyễn Thị Minh (Chị dâu)		160184139	7/3/2012		Phủ Lý, Hà Nam	0	0%		
6.11	Lê Thị Sơn (Chị gái)		035155000527	31/10/2016	Công an Hà Nội	Nguyễn Khang, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%		
6.12	Lê Quang Hà (Anh trai)		035058000117	8/9/2015	Công an Hà Nội	Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	0	0%		
6.13	Nguyễn Thị Tuyết Nhung (Chị dâu)		010442617	29/11/2015	Công an Hà Nội	Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	0	0%		
6.14	Lê Quang Thanh (Anh trai)		168254326	10/8/2015		Phủ Lý, Hà Nam	0	0%		
6.15	Nguyễn Thị Ngọc (Chị dâu)		168477381	28/6/2010	Công an Hà Nội	Phủ Lý, Hà Nam	0	0%		
B. Ban kiểm soát										
1	Bà Phạm Thị Thành	Trưởng Ban KS	012969301	3/5/2007	Công an Hà Nội	Số 26 ngõ 505 Trần Khát Chân, Hà Nội	21.604	0,002%		
Những người có liên quan										
1.1	Phạm Lập (Bố đẻ)		112305779	16/3/2004	CA Hà Tây (cũ)	Hà Nội	0	0%		
1.2	Nguyễn Thị Xuyến (Mẹ đẻ)		110080282	15/3/2001	CA Hà Tây (cũ)	Hà Nội	0	0%		
1.3	Phạm Quý Thái (Chồng)		012969303	3/5/2007	Công an Hà Nội	Số 26 ngõ 505 Trần Khát Chân, Hà Nội	0	0%		
1.4	Phạm Quang Thanh (Con trai)		012969302	3/5/2007	Công an Hà Nội	Số 26 ngõ 505 Trần Khát Chân, Hà Nội	0	0%		
1.5	Phạm Thị Thanh Hoa (Con gái)		001194000398	30/7/2013	Công an Hà Nội	Số 26 ngõ 505 Trần Khát Chân, Hà Nội	0	0%		
1.6	Phạm Hồng Minh (Anh trai)		Đã mất				0	0%		
1.7	Phạm Thị Thảo (Chị gái)		111671960	12/5/2003	CA Hà Tây (cũ)	Hà Nội	0	0%		
1.8	Phạm Xuân Hùng (Em trai)		012585800	31/3/2003	Công an Hà Nội	Hà Nội	0	0%		
1.9	Phạm Mỹ Thu (Em gái)		111897387	16/5/2002	CA Hà Tây (cũ)	Hà Nội	0	0%		
2	Bà Chu Thị Đàm	TV BKS	013188511	13/6/2009	Công an Hà Nội	Số nhà 63D, ngõ 145 Quan Nhân, Q.Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%		
Những người có liên quan										
2.1	Chu Danh Hai (Bố đẻ)		Đã mất				0	0%		

2.2	Nguyễn Thị Nhã (Mẹ đẻ)			120106936	27/5/1978	CA Bắc Ninh	Đình Cả, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	
2.3	Nguyễn Tiến Khánh (Chồng)			011374031	28/2/2006	Công an Hà Nội	Số nhà 63D, ngõ 145 Quan Nhân, Q.Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
2.4	Nguyễn Phương Linh (Con gái)			Học sinh			Số nhà 63D, ngõ 145 Quan Nhân, Q.Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
2.5	Nguyễn Tiến Quốc An (Con trai)			Học sinh			Số nhà 63D, ngõ 145 Quan Nhân, Q.Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
2.6	Chu Danh Cách (Anh trai)			121095000	7/6/1993	CA Bắc Ninh	Đình Cả, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	
2.7	Chu Danh Hoi (Anh trai)			125368813	01/8/2006	CA Bắc Ninh	Đình Cả, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	
2.8	Chu Thị Liễu (Chị gái)			120106805	25/5/1978	CA Bắc Ninh	Đình Cả, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	
2.9	Chu Danh Cương (Anh trai)			125210282	14/5/2008	CA Bắc Ninh	Tp Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh	0	0%	
2.10	Chu Thị Uyên (Chị gái)			125632092	6/6/2011	CA Bắc Ninh	Đình Cả, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	
2.11	Chu Thị Nguyễn (Chị gái)			125307304	11/3/2005	CA Bắc Ninh	Đình Cả, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	
3	Bà Lê Thanh Hà		TV BKS	011593307	18/9/2010	Công an Hà Nội	Số 171 C4 Đô Thị Đại Kim, Hoàng Mai Hà Nội	21.205	0,002%	
Những người có liên quan										
3.1	Lê Minh Chuyển (Bố đẻ)			010086236	11/8/2007	Công an Hà Nội	Đống Đa - Hà Nội	0	0%	
3.2	Nguyễn Thị Lai (Mẹ đẻ)			010574252	21/12/1995	Công an Hà Nội	Đống Đa - Hà Nội	0	0%	
3.3	Vũ Thanh Sơn (Chồng)			011608232	22/7/2010	Công an Hà Nội	Số 171 C4 Đô Thị Đại Kim, Hoàng Mai Hà Nội	12.960	0,001%	
3.4	Vũ Đức Hải (Con trai)			013616628			Số 171 C4 Đô Thị Đại Kim, Hoàng Mai Hà Nội	0	0%	
3.5	Vũ Bảo Lâm (Con trai)			Học sinh			Số 171 C4 Đô Thị Đại Kim, Hoàng Mai Hà Nội	0	0%	
3.6	Lê T.Thanh Huyền (Em gái)			012056966	23/7/1997	Công an Hà Nội	Hà Nội	19.835	0,002%	
3.7	Lê Thị Thanh Hương (Em gái)			012269009	13/3/2010	Công an Hà Nội	Hà Nội	0	0%	
3.8	Đỗ Ngọc Cương (Em rể)			011930162			Hà Nội	71907	0,02%	
3.9	Vũ Tiến Hùng (Em rể)			001084002872			Hà Nội	0	0%	
C. Ban Điều hành										
1	Ông Huỳnh Bửu Quang		TV HĐQT kiêm TGD	022670653	12/6/2013	Công an TP HCM	9/4/2 Tên Lửa, P. Bình Trị Đông, Q. Bình Tân, TP HCM	0	0%	
Như đã khai ở phần HĐQT										
2	Ông Nguyễn Thế Minh		Phó Tổng Giám đốc	033075001318	14/7/2016	Cục CS ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	Số 31 Ngõ 171 Nguyễn Ngọc Vũ, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	0%	0%	
Những người có liên quan										
2.1	Nguyễn Đình Tinh (Bố đẻ)			140380961	23/04/1986	Công an Hưng Yên	Yên Đô, Tân Việt, Mỹ Văn, Hưng Yên	0%	0%	
2.2	Hoàng Thị Tranh (Mẹ đẻ)			1456977112	22/05/2010	Công an Hưng Yên	Yên Đô, Tân Việt, Mỹ Văn, Hưng Yên	0%	0%	
2.3	Nguyễn Thanh Nga (Vợ)			011807620	17/11/2009	Công an Hà Nội	Số 31 Ngõ 171 Nguyễn Ngọc Vũ, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	0%	0%	
2.4	Nguyễn Cát Thanh (Bố vợ)			010044471	23/5/2013	Công an Hà Nội		0	0%	
2.5	Lê Thị Thanh Nhung (Mẹ vợ)			010267153	16/5/2013	Công an Hà Nội		0	0%	

2.6	Nguyễn Minh Nam (Con trai)		Còn nhỏ			Số 31 Ngõ 171 Nguyễn Ngọc Vũ, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	0%	0%	
2.7	Nguyễn Minh Nhật (Con trai)		Còn nhỏ			Số 31 Ngõ 171 Nguyễn Ngọc Vũ, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	0%	0%	
2.8	Nguyễn Nhật Minh (Con trai)		Còn nhỏ			Số 31 Ngõ 171 Nguyễn Ngọc Vũ, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	0%	0%	
2.9	Nguyễn Thị Thủy (Chị gái)		141581062	13/03/1989	Công an Hưng Yên	Yến Đô, Tân Việt, Mỹ Văn, Hưng Yên	0%	0%	
2.10	Nguyễn Thành Trung (Anh trai)		145840077	25/05/2013	Công an Hưng Yên	Yến Đô, Tân Việt, Mỹ Văn, Hưng Yên	0%	0%	
2.11	Nguyễn Minh Đức (Em trai)		33078000060	09/07/2014	Công an Hưng Yên	TT Trung Tự, Đồng Đa, Hà Nội	0%	0%	
2.12	Nguyễn Hải Yến (Em gái)		145438854	04/05/2007	Công an Hưng Yên	Yến Đô, Tân Việt, Mỹ Văn, Hưng Yên	0%	0%	
3	Bà Nguyễn Hương Loan	Phó Tổng Giám đốc	001173004798			P0402 C3 Chung cư Hòa Phát, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	195.933	0,02%	
Những người có liên quan									
3.1	Nguyễn Hữu Quế (Bố đẻ)		011187190		Công an Hà Nội	P1508 tòa nhà 34T Trung Hòa Nhân Chính, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
3.2	Nguyễn Thị Bạch Ngọc (Mẹ đẻ)		010299271		Công an Hà Nội	P1508 tòa nhà 34T Trung Hòa Nhân Chính, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
3.3	Dương Anh Đức (Chồng)		001073006539			P0402 C3 Chung cư Hòa Phát, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
3.4	Dương Nguyễn Minh Châu (Con đẻ)		Còn nhỏ			P0402 C3 Chung cư Hòa Phát, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
3.5	Dương Nguyễn Minh Hạnh (Con đẻ)		Còn nhỏ			P0402 C3 Chung cư Hòa Phát, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
3.6	Dương Nguyễn Minh Khôi (Con đẻ)		Còn nhỏ			P0402 C3 Chung cư Hòa Phát, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
3.7	Nguyễn Anh Kim (Chị gái)		011376727	20/11/2006	Công an Hà Nội	505 C4 Giảng Võ, P. Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
3.8	Nguyễn Bích Phụng (Em gái)		001178019511	8/3/2019	Cục CS ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	P 901, Chung cư UDIC tòa B, Trung Hòa, Cầu Giấy, HN	0	0%	
3.9	Lê Việt Dũng (Anh rể)		001059000422	22/7/2013	Công an Hà Nội	505 C4 Giảng Võ, P. Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
3.10	Nguyễn Quốc Hoàn (em rể)		001078003352	27/11/2014	Cục CS ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	P 901, Chung cư UDIC tòa B, Trung Hòa, Cầu Giấy, HN	0	0%	
4	Ông Nguyễn Hoàng Linh	Phó Tổng Giám đốc	031077002137	4/4/2016	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	602 B2 CC151A Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, HN	0	0%	
Những người có liên quan									
4.1	Nguyễn Hoàng Nhan (Bố đẻ)		Đã mất				0	0%	
4.2	Phạm Thị Nga (Mẹ đẻ)		35153000805	16/3/2018	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Hải Phòng	0	0%	
4.3	Đỗ Thị Văn Chi (Vợ)		031177000001			602 B2 CC151A Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, HN	0	0%	
4.4	Nguyễn Hoàng Nhật Nam (Con trai)		Còn nhỏ			602 B2 CC151A Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, HN	0	0%	
4.5	Nguyễn Hoàng Lâm (Con trai)		Còn nhỏ			602 B2 CC151A Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, HN	0	0%	

Phụ lục: Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị 06 tháng đầu năm 2019

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	04.06	01/01/2019	Phê duyệt cơ chế áp dụng các chức danh của Ngân hàng Doanh nghiệp trong giai đoạn chuyển đổi
2	04.07	01/01/2019	Phê duyệt cơ chế áp dụng các chức danh của Ngân hàng Bán lẻ trong giai đoạn chuyển đổi
3	04.08	01/01/2019	Phê duyệt cơ chế áp dụng các chức danh của Khối Quản lý Rủi ro trong giai đoạn chuyển đổi
4	04.09	02/01/2019	Cấp tín dụng cho Khách hàng cá nhân
5	04.10	02/01/2019	Ban hành Quy chế Phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tuân thủ cấm vận và trừng phạt (mã số: QC.RR.001 - ban hành lần 6)
6	04.11	05/01/2019	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro (mã số: QC.BM.012 - ban hành lần 09)
7	04.12	05/01/2019	Cấp tín dụng cho Khách hàng cá nhân
8	04.13	17/01/2019	Chuyển địa điểm và đổi tên phòng giao dịch Lê Hồng Phong
9	04.14	18/01/2019	Phê duyệt bổ nhiệm nhân sự dự kiến TV Hội đồng Thành viên Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng đồng trình NHNN chấp thuận
10	04.15	18/01/2019	Phê duyệt nâng cấp mô hình chấm điểm xếp hạng tín dụng nội bộ (CB Rating) cho Khách hàng tiểu thương (SEMM)
11	04.16	24/01/2019	Chuyển địa điểm và đổi tên PGD Hà Đông
12	04.17	25/01/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở PGD Sơn Tây
13	04.17.01	25/01/2019	Ban hành Tuyên bố Khẩu vị rủi ro giai đoạn 2019-2021
14	04.18	18/02/2019	Điều chỉnh địa chỉ địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh Thái Bình
15	04.19	20/02/2019	Cấp tín dụng cho Khách hàng cá nhân
16	04.19.01	25/02/2019	Phê duyệt ký kết hợp đồng "Hợp đồng cung cấp sản phẩm thông tin tín dụng"
17	04.20	01/03/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở và đổi tên Phòng Giao dịch Cai Lậy
18	04.21	01/03/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh Quảng Ninh
19	04.22	01/03/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở và đổi tên PGD Cần Đước
20	04.23	01/03/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở PGD Chí Linh
21	04.23.01	01/03/2019	Giao thẩm quyền phê duyệt trong hoạt động huy động vốn đối với TGD MSB
22	04.24	01/03/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở và đổi tên PGD Ba Đình
23	04.25	06/03/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở PGD Trung Yên
24	04.26	06/03/2019	Điều chỉnh cơ cấu và chức năng nhiệm vụ các đơn vị trực thuộc Ban Bảo hiểm
25	04.27	19/03/2019	Phê duyệt thiết kế chi tiết và bổ sung kinh phí triển khai Chi nhánh/ Phòng giao dịch thí điểm thay đổi nhận diện thương hiệu mới của MSB
26	04.28	25/03/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở PGD Tân Thuận
27	05.01.01	29/03/2019	Phương án phát hành cổ phần riêng lẻ để tăng vốn điều lệ
28	05.01	03/04/2019	Cấp tín dụng cho Khách hàng cá nhân
29	05.02	05/04/2019	Gia hạn áp dụng Chính sách tín dụng tại điểm c, Khoản 1, Điều 1 Nghị quyết HĐQT số 03.64/2018/NQ-HĐQT ngày 17/12/2018
30	05.03	11/04/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở PGD Trần Hưng Đạo
31	05.04	18/04/2019	Sử dụng tài sản của MSB làm tài sản bảo đảm cho các nghĩa vụ của MSB
32	05.04.01	23/04/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở PGD Trần Hưng Đạo
33	05.04.02	23/04/2019	Phê duyệt thanh toán trả một lần tiền thuê đất và tài sản gắn liền trên đất tại MSB Quảng Ninh

34	05.05	26/04/2019	Sửa đổi Quy chế Phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng (mã số: QC.RR.010)
35	05.06	02/05/2019	Ban hành Quy chế Khung quản lý rủi ro (Mã số: QC.RR.008 - ban hành lần 7)
36	05.08	06/05/2019	Ban hành Quy chế Quản lý rủi ro thị trường (mã số: QC.RR.022 - ban hành lần đầu)
37	05.09	06/05/2019	Ban hành Quy chế quản lý rủi ro thanh khoản (mã số: QC.RR.021 - ban hành lần đầu)
38	05.10	06/05/2019	Ban hành Quy chế Quản lý rủi ro lãi suất số ngân hàng (mã số: QC.RR.020 - ban hành lần đầu)
39	05.11	10/05/2019	Cho vay đặc biệt (Giải ngân đợt 2) đối với Quỹ TDND Quảng Tiến
40	05.12	13/05/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở PGD Phù Lý
41	05.13	13/05/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở PGD Lê Trọng Tấn
42	05.14	13/05/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở PGD Ưông Bí
43	05.15	14/05/2019	Ban hành Tuyên bố Chiến lược quản lý rủi ro giai đoạn 2019-2023
44	05.16	15/05/2019	Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Hàng Hải VN
45	05.17	20/05/2019	Thuê đối tác tư vấn xây dựng và triển khai thí điểm định vị giá trị khách hàng cho MSB
46	05.18	21/05/2019	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản lý Rủi ro (mã số: QC.BM.012 - ban hành lần 10)
47	05.19	21/05/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở và đổi tên PGD Phan Xích Long
48	05.20	29/05/2019	Phê duyệt kinh phí đầu tư và chi phí công nghệ ngân hàng năm 2019
49	06.01	30/05/2019	Phân cấp thẩm quyền phê duyệt cấp tín dụng và thẩm quyền phê duyệt xử lý rủi ro tín dụng
50	06.01.01	30/05/2019	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Sản phẩm (mã số: QC.CL.001 - lần ban hành 02)
51	06.01.02	30/05/2019	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Xử lý rủi ro (mã số: QC.RR.002 - ban hành lần đầu)
52	06.01.03	30/05/2019	Ban hành Quy chế Quản lý rủi ro tín dụng (mã số: QC.RR.001 - ban hành lần đầu)
53	06.01.04	30/05/2019	Ban hành Quy chế Kiểm soát nội bộ (mã số: QC.TT.001 - ban hành lần đầu)
54	06.02	31/05/2019	Phê duyệt Mô hình với 2 Nhà thầu cho Dự án "Digital Corporate Core Banking" - DCCB Project
55	06.03	07/06/2019	Điều chỉnh hoạt động của Ban Khách hàng Doanh nghiệp Nhà nước
56	06.04	14/06/2019	Thay đổi Chi nhánh quản lý PGD Văn Phú
57	06.05	14/06/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở PGD Hải Hậu
58	07.01	24/06/2019	Xin cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của MSB
59	07.02	24/06/2019	Xin cấp đổi và bổ sung nội dung vào Giấy phép hoạt động của MSB
60	07.03	24/06/2019	Quy trình phê duyệt áp dụng cho các khoản vay ưu đãi CBNV là người thẩm định, phê duyệt tín dụng
61	07.04	24/06/2019	Ban hành Quy chế Quản lý an toàn thông tin (mã số: QC.RR.013 - lần ban hành 02)
62	07.05	25/06/2019	Phê duyệt Đầu tư góp vốn, mua cổ phần Ngân hàng TMCP Quân đội (MCK: MBB)
63	07.06	27/06/2019	Phê duyệt bổ nhiệm nhân sự dự kiến TV Hội đồng Thành viên Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng đồng trình NHNN chấp thuận
64	07.07	28/06/2019	Cấp tín dụng cho Khách hàng cá nhân
65	07.07.01	28/06/2019	Ban hành Quy chế Tài chính (mã số: QC.TC.001 - lần ban hành 06)
66	07.08	28/06/2019	Chuyển địa điểm đặt trụ sở và đổi tên PGD Trần Quang Diệu